

Số: 1890/QĐ-ĐHHHVN-ĐT

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình giáo dục đại học hệ chính quy, chất lượng cao các chuyên ngành mới từ khóa 57

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 4283/QĐ-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành và sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quy chế Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 2219/QĐ-ĐHHHVN-ĐT ngày 28 tháng 08 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra chương trình giáo dục đại học hệ chính quy, chất lượng cao các chuyên ngành mới từ khóa 57** thuộc Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, cụ thể gồm các chuyên ngành sau:

1. Tự động thủy khí (52520103-D128);
2. Điện tự động công nghiệp - CLC (52520216-H105);
3. Công nghệ thông tin - CLC (52480201-H114).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ Học kỳ 1, năm học 2016-2017.

Điều 3. Trưởng các phòng: Hành chính - Tổng hợp, Đào tạo, KH-TC, Thanh tra, Khảo thí & ĐBCL; Trưởng các Khoa, Viện; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân và sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH, CĐ, ĐTN, HSV;
- Như Điều 3;
- Lưu: Văn thư, ĐT.



NGND.PGS.TS. Lương Công Nhớ

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY, CHẤT LƯỢNG CAO
CÁC CHUYÊN NGÀNH MỚI TỪ KHÓA 57

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1890/QĐ-ĐHNVN-ĐT ngày 12 tháng 9 năm 2016)

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CHUẨN ĐẦU RA CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

1. Tiêu chuẩn chung

1.1. Nắm vững các Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học Xã hội & Nhân văn.

1.2. Đạt các chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh và Giáo dục thể chất.

1.3. Nắm vững kiến thức cơ bản, cơ sở để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập ở trình độ cao hơn.

1.4. Tích lũy đủ số tín chỉ quy định của từng chương trình đào tạo.

1.5. Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên.

1.6. Trình độ tin học

Trình độ tin học phải đạt các chứng chỉ Tin học Văn phòng quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) của Cetipoint - Hoa Kỳ cấp theo 02 nội dung sau:

- Microsoft Word (điểm thi ≥ 700).

- Microsoft Excel (điểm thi ≥ 700).

1.7. Trình độ ngoại ngữ

Trình độ tiếng Anh đạt chuẩn quốc tế, cụ thể như sau:

- **Nhóm 1.** Chương trình đại học chính quy thông thường, không chuyên ngữ:

Khóa áp dụng	TOEIC	IELTS	TOEFL
Khóa 57 trở về sau	450	4.0	450PBT

- **Nhóm 2.** Các chương trình giáo dục đại học chất lượng cao:

Khóa	TOEIC	IELTS	TOEFL
Khóa 57 trở về sau	550	5.0	480PBT

2. Thái độ và hành vi

2.1. Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không



đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

2.2. Trong quá trình học tập phải chấp hành mọi nội quy, quy chế của Nhà trường và pháp luật của Nhà nước.

2.3. Điểm rèn luyện đạt từ loại Khá trở lên, ứng xử văn minh, lịch thiệp.

2.4. Có khả năng phân tích, tư duy hệ thống, có tính năng động và sáng tạo; Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.

2.5. Có kỹ năng làm việc theo nhóm và giao tiếp thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

3. Sức khỏe

Có đủ sức khỏe để phục vụ nhu cầu công tác, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. QUY ĐỊNH RIÊNG VỀ CHUẨN ĐẦU RA CHO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

1. Chương trình đào tạo: TỰ ĐỘNG THỦY KHÍ

Ngành đào tạo: **Kỹ thuật cơ khí** Mã ngành: **52520103**

1.1. Kiến thức chuyên môn

- Nắm vững một cách có hệ thống, biết phân tích, tổng hợp, vận dụng vào thực tiễn công việc đối với các môn học sau: Bơm, quạt cánh dẫn, máy thủy lực thể tích, máy nén khí, tua bin nước, hệ thống thủy lực, truyền động và tự động khí nén, hệ thống tự động, truyền động điện và điện tử công suất, kỹ thuật vi điều khiển, thiết bị điện

- Quản lý, vận hành thành thạo và bảo trì các máy móc thiết bị trong lĩnh vực thủy khí.

1.2. Kỹ năng, tay nghề

- Có kỹ năng vận hành, khai thác, bảo trì và sửa chữa các máy móc, thiết bị thủy lực, khí nén và điện; biết tổ chức công việc theo nhóm; có kỹ năng phán đoán, phân tích, đánh giá và xử lý tình huống một cách hệ thống;

- Sinh viên có khả năng tiếp thu và lĩnh hội kiến thức mới do công nghệ máy móc thiết bị thay đổi.

- Có khả năng tư duy và phân tích các vấn đề cụ thể do đặc thù nghề nghiệp.

- Có khả năng áp dụng kiến thức đã học vào công việc thực tiễn; có khả năng sáng tạo, phát triển đề đặt ra và thực hiện mục tiêu nghề nghiệp cũng như mục tiêu cá nhân trong tương lai.

1.3. Vị trí và khả năng công tác, học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Vận hành và bảo dưỡng các dây chuyền sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp.

- Vận hành và bảo dưỡng các máy móc thiết bị trong các nhà máy thủy điện, nhiệt điện, các nhà máy bơm nước phục vụ nông nghiệp, các nhà máy nước sạch và nước thải sinh hoạt.

- Thiết kế các hạng mục tự động thủy khí và cơ khí. Thiết kế hệ thống trạm bơm và trạm thủy điện.

- Tính toán thiết kế sử dụng năng lượng tự nhiên như sóng biển, thủy triều, năng lượng gió.

- Tổ chức sản xuất và quản lý, điều hành, giám sát quá trình công nghệ.

- Thiết lập và xây dựng dự án kỹ thuật cơ khí, các dây chuyền sản xuất cho các nhà máy sản xuất công nghiệp.

- Tư vấn kỹ thuật, thẩm định, đánh giá các dự án và thiết kế ngành cơ khí động lực.

- Lập, quản lý và thực hiện các dự án chế tạo, lắp ráp, hoán cải, sửa chữa các hệ thống, thiết bị trong các nhà máy công nghiệp và các lĩnh vực cơ khí khác.

- Đào tạo cán bộ kỹ thuật ngành cơ khí động lực.

- Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển chuyên môn và năng lực quản lý, thực hành.

III. QUY ĐỊNH RIÊNG VỀ CHUẨN ĐẦU RA CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CHẤT LƯỢNG CAO

1. Chương trình đào tạo: ĐIỆN TỰ ĐỘNG CÔNG NGHIỆP

Ngành đào tạo: **Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa** Mã ngành: **52520216**

1.1. Kiến thức chuyên môn

- Nắm vững được chuyên môn về điện công nghiệp, các chức năng làm việc của người kỹ sư điện trong các nhà máy, thực hiện các dự án công nghiệp tự động hoá.

- Có trình độ ngoại ngữ tốt trong nghiên cứu tài liệu và giao tiếp. Nắm vững các môn cơ sở chuyên môn về nhiều lĩnh vực trong ngành tự động hóa như: hệ thống cung cấp điện, hệ thống điều khiển, quy trình vận hành các dây chuyền công nghệ, chuyên giao công nghệ....

- Có ít nhất 20% số tín chỉ các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành được dạy bằng Tiếng Anh.

1.2. Kỹ năng, tay nghề

- Theo học chương trình đào tạo chất lượng cao chuyên ngành Điện tự động công nghiệp, sinh viên được đào tạo kỹ năng cần thiết cho công việc sau này như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm và thích ứng tốt với đòi hỏi của thực tế; các kỹ năng về vận hành, bảo dưỡng các thiết bị điện, các hệ thống tự động hoá công nghiệp.

- Có kỹ năng thiết kế các hệ thống tự động hoá, hệ thống cung cấp điện xí nghiệp công nghiệp và các hệ thống tự động hoá điều hành sản xuất.
- Có kỹ năng về ngoại ngữ chuyên ngành, tin học và kỹ thuật máy tính.

1.3. Vị trí và khả năng công tác, học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau khi ra trường: có khả năng làm giáo viên trong các trường Đại học và trung học chuyên nghiệp, công tác trong lĩnh vực tự động hoá Công nghiệp, Nông nghiệp, Khai thác dầu khí, Công nghiệp tàu thuỷ, Khoáng sản, Xuất nhập khẩu vật tư kỹ thuật, Đăng kiểm thiết bị, Hoạch định sách lược và chiến lược xây dựng các dự án tự động hoá... Có thể công tác độc lập, công tác nhóm.

2. Chương trình đào tạo: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ngành đào tạo: **Công nghệ thông tin** Mã ngành: **52480201**

2.1. Kiến thức chuyên môn

- Trang bị cho người học các kiến thức chuyên sâu, các công nghệ mới về CNTT.
- Có kiến thức trong việc khảo sát, phân tích và thiết kế các hệ thống thông tin.
- Có kiến thức về cài đặt, triển khai và bảo trì các hệ thống thông tin.

2.2. Kỹ năng, tay nghề

- Có khả năng thiết kế và triển khai các ứng dụng trong lĩnh vực chuyên ngành CNTT, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế.
- Có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp, tư duy hệ thống và tư duy phân tích.
- Khả năng trình bày, khả năng giao tiếp và làm việc hiệu quả trong nhóm.
- Sử dụng tiếng Anh thành thạo, có thể giao tiếp và làm việc trong môi trường quốc tế.
- Có các kỹ năng cần thiết trong giao tiếp và các hoạt động ngoại giao khác.

2.3. Vị trí và khả năng công tác, học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tham gia vào các quá trình phân tích, thiết kế cũng như triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin trong các lĩnh vực kinh tế xã hội.
- Có khả năng giảng dạy về CNTT trong các trường học, phổ biến các sản phẩm CNTT trong xã hội.
- Có khả năng phát triển nghề nghiệp, đạt được các học vị khoa học cao hơn để trở thành chuyên gia đầu ngành về CNTT.